

Morning Note

30/11/2023



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam



Khối ngoại quay trở lại bán ròng trong nhịp hồi – Cơ cấu ETF quý 4/2023



SCAN MÃ QR
MỞ TÀI KHOẢN
CHỨNG KHOÁN NGAY

www.yuanta.com.vn



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá dầu Brent phục hồi

- Giá dầu Brent hồi phục lên mốc 82.6 USD/thùng, sau dữ liệu mới nhất từ EIA cho thấy tồn kho tại Mỹ tăng nhiều hơn kỳ vọng. Các nhà đầu tư đang hướng mắt về cuộc họp OPEC+ sắp tới vào ngày 30/11, nơi các quốc gia này sẽ xác định chính sách sản xuất cho năm 2024. Bên cạnh đó, Ả Rập Saudi đã thúc đẩy việc cắt giảm hạn ngạch sản xuất giữa các thành viên để ổn định thị trường, nhưng vẫn chưa đạt được giải pháp hay thỏa thuận nào. Ngoài ra, một cơn bão ở khu vực Biển Đen đã làm gián đoạn hoạt động xuất khẩu dầu từ Kazakhstan và Nga.
- Đồ thị giá dầu Brent đóng cửa tăng 1.5% trong phiên giao dịch ngày 29/11/2023 và xác nhận mẫu hình Head and shoulders bottom khi lực cầu phục hồi trở lại. Nếu giá dầu Brent tiếp tục tăng và vượt lên hẳn vùng giá 83 USD/thùng, khả năng sẽ tiếp tục tiến về vùng giá 88 USD/thùng theo mô hình này. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn của giá dầu Brent vẫn đang duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến giá dầu Brent. Nguồn: Tradingview

Phố Wall thận trọng mặc dù GDP quý 3 của Mỹ tăng mạnh hơn dự báo

- Chứng khoán Mỹ biến động hẹp với Dow Jones tăng nhẹ 13 điểm, S&P 500 và Nasdaq giảm nhẹ lần lượt 0.1% mỗi chỉ số. Các nhà đầu tư tỏ ra thận trọng mặc dù tăng trưởng GDP của Mỹ tăng mạnh hơn dự báo. Cụ thể, GDP Mỹ tăng trưởng 5.2% trong quý 3/2023, con số này cao hơn mức 4.9% từ số liệu sơ bộ và cũng cao hơn dự báo tăng 5% từ các chuyên gia kinh tế và đánh dấu mức tăng trưởng mạnh nhất kể từ quý 4/2021.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa giảm nhẹ 0.1% trong phiên giao dịch ngày 29/11/2023. Đồ thị giá đang có xu hướng tích lũy và biến động hẹp khi đang giao dịch sát vùng đỉnh cũ hồi cuối tháng 7 quanh 4,600 điểm. Hiện tại chỉ số S&P 500 đã bước vào vùng quá mua và khả năng sẽ gặp những nhịp điều chỉnh ngắn hạn sau đà tăng mạnh từ cuối tháng 10. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số chính vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500. Nguồn: Tradingview

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	28/11	-	-	-0.68%
DB FTSE	28/11	-	-	0.07%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	28/11	-	-	1.01%
Kim Kindex VN30	28/11	-	-	-0.83%
Premia MSCI	28/11	-	-	-0.15%
Fubon FTSE	29/11	-	-	0.26%
E1VFN30	28/11	-	-	-0.18%
FUEVFN30	28/11	-	-	0.25%
FUESSVFL	28/11	-	-	-0.90%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam

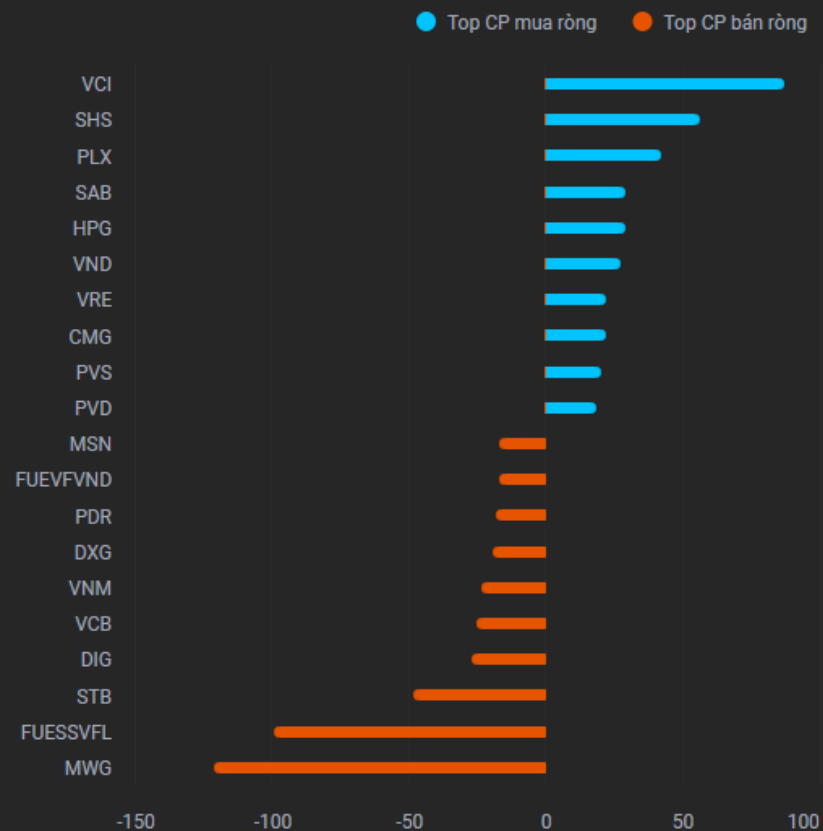


Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

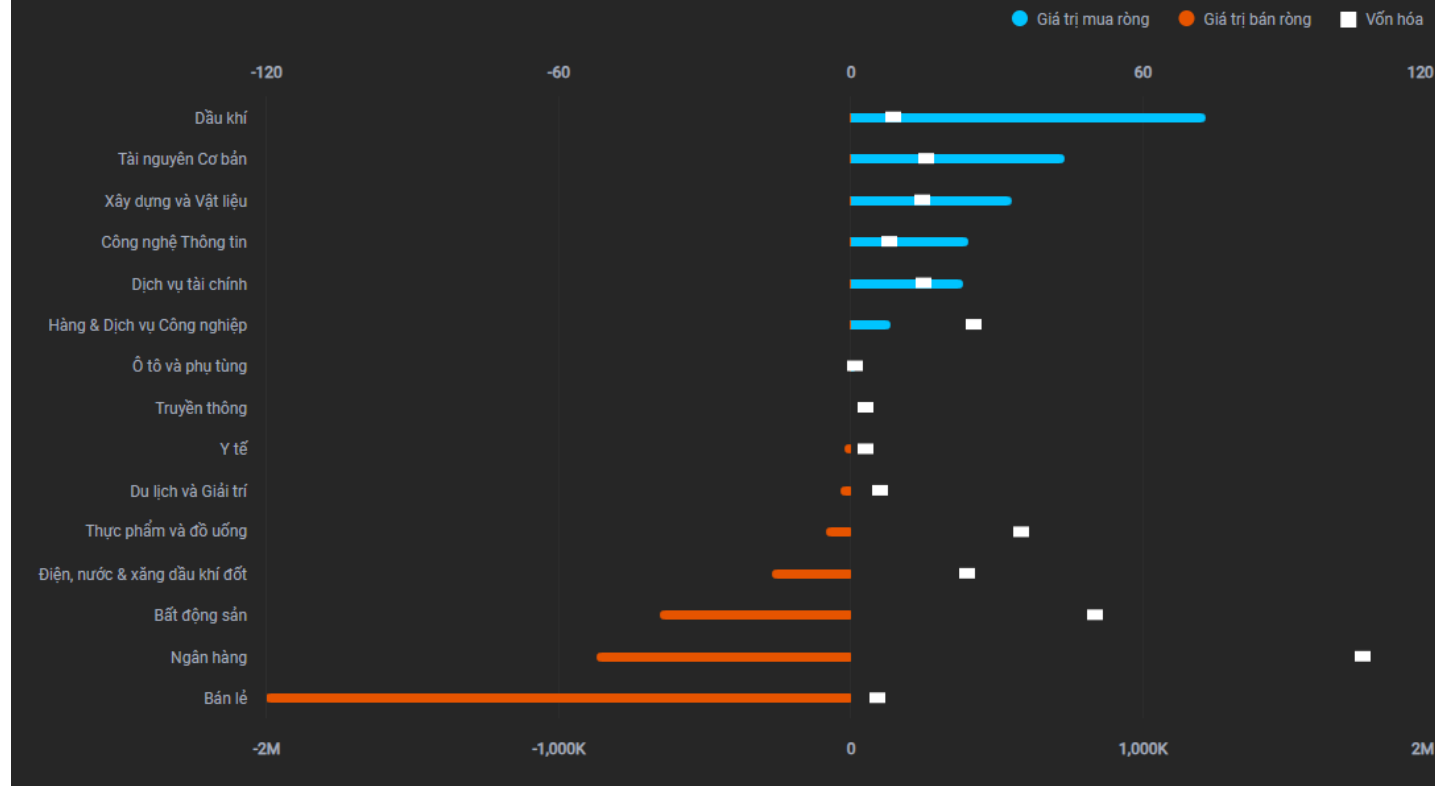
<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	29/11/2023	Tuần 27/11-01/12	Tháng 11/2023	Quý 4/2023	6 tháng cuối năm 2023	Năm 2023
Khối ngoại	(29)	65	(3,033)	(5,315)	(14,174)	(12,224)
Tự doanh	278	(88)	1,474	1,480	5,391	7,953
Cá nhân	(240)	(102)	1,273	3,736	13,852	21,790

Khối ngoại bán ròng 29 tỷ, nhóm Bán lẻ bị bán ròng mạnh

TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG



DÒNG VỐN NGOẠI THEO NHÓM NGÀNH (Tỷ đồng)



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 278 tỷ

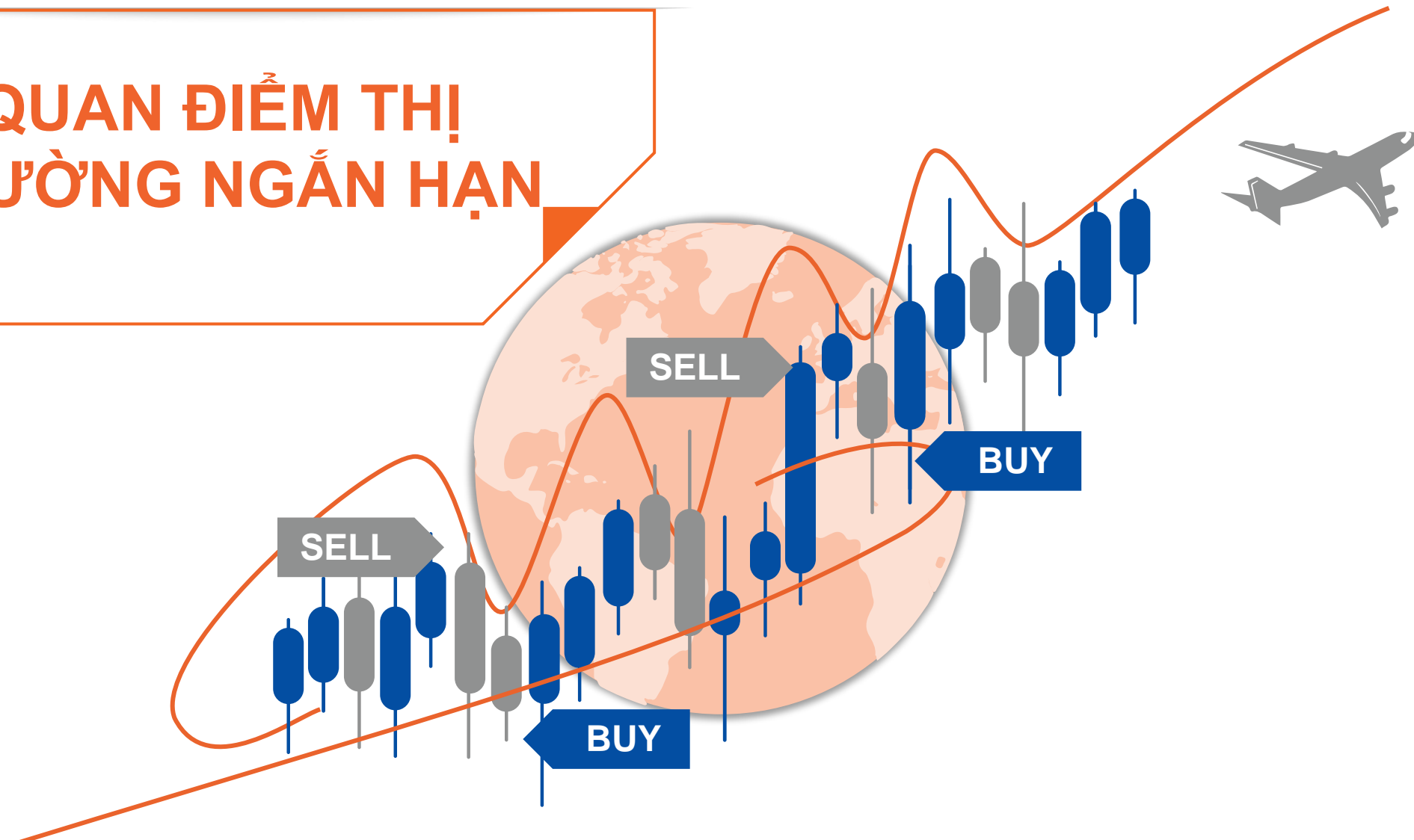
Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUESSVFL	108.27
TCB	73.32
STB	24.86
FUEVFNND	22.20
ACB	18.28

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
EVF	27.54
PVS	13.80
BSR	12.33
POW	10.43
VNE	6.70

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại đường trung bình 50 phiên. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang với thanh khoản thấp trong những phiên giao dịch tới. Điểm tiêu cực là nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn đang trong giai đoạn hồi phục kỹ thuật, nhưng rủi ro ngắn hạn trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn ở mức cao. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng trở lại trên vùng lạt quan.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng và chưa nên mua vào ở giai đoạn hiện tại.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Điểm mua T+ hình thành

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 88.44 điểm (+0.7%) với khối lượng giao dịch giảm 12% so với phiên giao dịch trước và KLGĐ vẫn thấp hơn mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục đi ngang quanh mức hiện tại với khối lượng giao dịch ở mức thấp. Điểm tích cực là điểm mua T+ đang hình thành cho nên các nhà đầu tư có thể tạm thời dừng bán và quan sát diễn biến thị trường. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục, nhưng chưa nên mua vào giai đoạn này.
- TV2 là cổ phiếu tăng mạnh nhất nhóm cổ phiếu YS30 với KLGĐ tăng đột biến trong phiên 29/11/2023. Đồng thời, TV2 đã được hệ thống xu hướng xuất hiện tín hiệu mua trong phiên 07/11/2023 với lợi nhuận tạm tính là 20.94% và giá cổ phiếu TV2 cũng đã vượt mục tiêu ngắn hạn của chúng tôi. Do đó, các nhà đầu tư ngắn hạn chỉ nên nắm giữ cổ phiếu này.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

Cơ cấu danh mục ETF quý 4/2023



Quỹ Van Eck Market Vector Vietnam Local Index ETF

• KẾT QUẢ CƠ CẤU

- Ngày chốt số liệu 30/11/2023; Ngày công bố 08/12/2023
- Ngày hoàn thành tái cơ cấu danh mục 15/12/2023
- **Thêm: CEO** đáp ứng đầy đủ các điều kiện
- **Loại:** không loại

Quỹ DB x-trackers FTSE Vietnam ETF

- Ngày chốt số liệu 24/11/2023; Ngày công bố 01/12/2023
- Ngày hoàn thành tái cơ cấu danh mục 15/12/2023
- **Thêm: PDR** đáp ứng đủ các điều kiện
- **Loại:** không loại

Xem báo cáo chi tiết tại: <https://yuanta.com.vn/phan-tich/bao-cao-du-phong-tai-co-cau-etf-q4-2023>

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
HSG	21.75	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	18.90	20.39	15.08%	NẮM GIỮ
HDC	33.20	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	32.60	32.32	1.84%	NẮM GIỮ
GMD	70.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	65.00	66.93	7.69%	NẮM GIỮ
CTR	90.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	77.50	82.80	17.03%	NẮM GIỮ
SHS	18.10	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	16.00	15.66	13.13%	HẠN CHẾ MUA MỚI
DXG	19.90	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	18.25	18.75	9.04%	NẮM GIỮ
SSI	31.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	30.30	30.20	4.29%	NẮM GIỮ
FPT	91.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	92.60	88.39	-0.97%	NẮM GIỮ
VGC	52.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+15	49.80	48.59	6.02%	NẮM GIỮ
PTB	58.10	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+14	56.90	55.96	2.11%	NẮM GIỮ
DXP	12.30	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+11	13.20	12.09	-6.82%	NẮM GIỮ
VIP	11.15	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+10	11.35	10.63	-1.76%	NẮM GIỮ
LAS	13.50	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+9	13.60	12.81	-0.74%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTD	61.90	TĂNG	TĂNG	26/10/2023	T+25	55.00	58.92	12.55%	62.67	HẠN CHẾ MUA MỚI
DCM	31.55	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	29.85	30.03	5.70%	35.97	NẮM GIỮ
HDC	33.20	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	32.60	32.32	1.84%	38.06	NẮM GIỮ
HSG	21.75	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	18.90	20.39	15.08%	22.18	NẮM GIỮ
CTR	90.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	77.50	82.80	17.03%	92.11	NẮM GIỮ
FRT	99.80	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	96.00	96.44	3.96%	116.04	NẮM GIỮ
GMD	70.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	65.00	66.93	7.69%	76.01	NẮM GIỮ
SJS	67.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	61.60	63.61	9.74%	73.60	NẮM GIỮ
DGC	95.80	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+17	88.40	90.19	8.37%	110.14	NẮM GIỮ
DXG	19.90	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	18.25	18.75	9.04%	21.05	NẮM GIỮ
NKG	22.90	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	19.50	21.02	17.44%	23.37	NẮM GIỮ
VCI	41.85	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	38.70	39.34	8.14%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	42.90	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	39.15	39.13	9.58%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	16.45	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	14.60	15.34	12.67%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	25.60	24.10	1.56%	29.38	NẮM GIỮ
KBC	31.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	30.45	29.74	1.81%	35.90	NẮM GIỮ
VGC	52.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+15	49.80	48.59	6.02%	57.50	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
GEX	21.90	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	20.90	20.77	4.78%	23.22	NẮM GIỮ
VND	21.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	19.55	19.84	7.67%	23.39	NẮM GIỮ
KDH	31.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	31.05	30.09	1.61%	34.38	NẮM GIỮ
SZC	42.85	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	37.30	40.32	14.88%	42.64	NẮM GIỮ
TCH	12.25	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	11.85	11.84	3.38%	13.60	NẮM GIỮ
HCM	29.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	28.80	27.67	1.74%	34.00	NẮM GIỮ
HHV	14.40	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	15.35	13.54	-6.19%	17.29	NẮM GIỮ
NLG	37.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	34.70	34.80	7.49%	39.40	NẮM GIỮ
PHR	46.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	46.40	44.79	0.86%	51.66	NẮM GIỮ
PDR	27.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	23.80	25.92	14.71%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	51.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	50.10	48.34	2.79%	58.78	NẮM GIỮ
PVD	28.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	27.35	25.96	4.39%	31.63	NẮM GIỮ
PTB	58.10	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+14	56.90	55.96	2.11%	64.87	NẮM GIỮ
HAG	11.25	TĂNG	GIẢM	14/11/2023	T+12	9.00	10.22	25.00%	10.56	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
ELC	25.65	TĂNG	GIẢM	03/11/2023	T+19	22.50	24.98	14.00%	26.40	HẠN CHẾ MUA MỚI
EVF	16.50	TĂNG	TĂNG	03/11/2023	T+19	11.75	14.95	40.43%	13.79	HẠN CHẾ MUA MỚI
TEG	9.94	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+18	9.80	9.34	1.43%	12.79	NẮM GIỮ
CTS	27.30	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	23.10	25.24	18.18%	27.93	HẠN CHẾ MUA MỚI
DPG	38.70	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+17	36.60	37.18	5.74%	45.03	NẮM GIỮ
BSI	45.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	39.80	41.73	14.45%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	29.40	27.09	-4.76%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	15.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	14.45	14.20	7.96%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	6.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	6.10	5.97	1.64%	6.90	NẮM GIỮ
TIP	24.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	25.00	23.34	-1.20%	29.30	NẮM GIỮ
CSV	38.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	38.95	36.65	-1.03%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	36.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+15	33.75	33.39	6.96%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.15	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+10	11.35	10.63	-1.76%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	23.15	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+9	23.00	22.12	0.65%	27.41	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.